

Số: /BC-SNN

Bình Thuận, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất, lưu thông muối tháng 3/2024

Kính gửi: Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.

Thực hiện công tác báo cáo định kỳ theo yêu cầu của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo tình hình sản xuất, tiêu thụ muối trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo tình hình sản xuất, tiêu thụ muối tháng 3/2024 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Toàn tỉnh	
		Cả năm	Tháng 3
1. Diện tích SX muối toàn tỉnh	ha	519,15	519,15
2. Sản lượng muối	tấn	19.023,46	3.808,32
- Sản lượng muối SX thủ công	"		
- SL muối SX công nghiệp	"	18.721,57	3.621,76
- Sản lượng muối SX sạch	"	301,89	186,56
3. Sản lượng muối chế biến	tấn	4.472,41	930,24
- Muối xay	"		
- Muối nghiền	"		
- Muối sấy	"	3.666,81	797,14
- Muối tinh	"	805,60	133,10
- Muối iốt	"		
4. Lượng muối bán ra	tấn	17.381,75	3.504,21
a) Muối của diêm dân	"		
b) Muối của doanh nghiệp	"		
- Muối SX công nghiệp	"	12.412,27	2.398,70
- Muối SX sạch	"	90,70	48,30
- Muối xay	"		

- Muối nghiền	"	-	-
- Muối sáy	"	3.984,83	939,91
- Muối tinh	"	893,95	117,3
- Muối iốt	"		
5. Giá muối bán bình quân			
a. Muối của diêm dân	đg/kg		
b. Muối của doanh nghiệp	đg/kg		
- Muối SX công nghiệp	đg/kg	950	950
- Muối SX sạch	"	1.200	1.200
- Muối xay	"		
- Muối nghiền	"		
- Muối sáy	"	1.600	1.600
- Muối tinh	"	1.320	1.320
- Muối iốt	"		
6. Lượng muối tồn (muối ráo)	tấn	26.207,17	26.207,17
a) Muối của diêm dân	"		
b) Muối của doanh nghiệp	"		
- Muối SX công nghiệp	tấn	25.707,95	25.707,95
- Muối SX sạch	"	69,69	69,69
- Muối xay	"		
- Muối nghiền	"		
- Muối sáy	"	195,43	195,43
- Muối tinh	"	234,10	234,10
- Muối iốt	"		
7. Số ngày nắng trong tháng			
- Số ngày nắng loại A			15
- Số ngày nắng loại B			12
- Số ngày nắng loại C			2

(Số liệu trên của Công ty Cổ phần muối Vĩnh Hảo)

Nhận xét chung

Sản lượng muối sản xuất toàn tỉnh trong tháng 3/2024 là **3.808,32** tấn gồm: 3.621,76 tấn muối công nghiệp và 186,56 tấn muối sạch.

Sản lượng muối chế biến trong tháng 3/2024 đạt **930,24** tấn; trong đó: muối sảy 797,14 tấn, muối tinh 133,10 tấn.

Sản lượng muối bán ra trong tháng 3/2024 là **3.504,21** tấn gồm: 2.398,70 tấn muối sản xuất công nghiệp, 48,30 tấn muối sạch, 939,91 tấn muối sảy và 117,3 tấn muối tinh.

Lượng muối tồn lũy kể đến tháng 3/2024 là **26.207,17** tấn gồm: muối công nghiệp 25.707,95 tấn, muối sạch 69,69 tấn, muối sảy 195,43 tấn, muối tinh 234,10 tấn.

Giá muối tháng 3/2024: Giá muối sạch 1.200 đồng/kg, muối công nghiệp 950 đồng/kg, muối sảy 1.600 đồng/kg, muối tinh 1.320 đồng/kg.

Tính đến tháng 3/2024, sản lượng muối sản xuất toàn tỉnh là **19.023,46** đạt. Gồm 18.721,57 tấn muối sản xuất công nghiệp và 301,89 tấn muối sạch đạt 38% so với kế hoạch 50.000 tấn (Được giao tại Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2024).

Trong tháng tình hình thời tiết không thuận lợi cho việc sản xuất muối.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT về tình hình sản xuất, chế biến và lưu thông muối tháng 3 năm 2024 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, P.GD Sở Nguyễn Hữu Phước;
- Phòng KHTC Sở;
- Lưu: VT, CCPTNT. Khoa (08b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Phước